

BỘ KHOA HỌC CÔNG
NGHỆ VÀ MÔI
TRƯỜNG-BỘ TÀI CHÍNH
Số: 12/2001/TTLT/BTC-
BKHCNMT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 13 tháng 2 năm 2001

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn quản lý tài chính đối với nguồn kinh phí thu hồi từ các nhiệm vụ khoa học, công nghệ

Thực hiện Nghị định số 87/CP ngày 19/12/1996 của Chính phủ "Quy định chi tiết việc phân cấp quản lý, lập, chấp hành và quyết toán Ngân sách nhà nước", Nghị định số 51/1998/NĐ-CP ngày 18/07/1998 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 87/CP ngày 19/12/1996 của Chính phủ. Để thống nhất quản lý tài chính đối với nguồn kinh phí thu hồi từ các nhiệm vụ khoa học công nghệ, liên Bộ Tài chính - Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường hướng dẫn thực hiện như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

- Kinh phí thu hồi từ các nhiệm vụ khoa học, công nghệ của các Bộ, Ngành và các Địa phương là nguồn thu của Ngân sách Nhà nước, được đầu tư trở lại cho các hoạt động khoa học, công nghệ, phải quản lý theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và một số nội dung được hướng dẫn cụ thể tại thông tư này.
- Kinh phí thu hồi được nộp vào tài khoản chuyên thu tại kho bạc Nhà nước, do các Bộ, Ngành và Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương làm chủ tài khoản. Riêng đối với các nhiệm vụ khoa học, công nghệ cấp Nhà nước, được nộp vào tài khoản chuyên thu của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường. Số dư cuối năm của tài khoản chuyên thu được chuyển sang năm sau tiếp tục sử dụng.
- Hàng năm, các Bộ, Ngành, các Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường lập báo cáo tình hình thu chi kinh phí thu hồi tổng hợp chung vào kinh phí sự nghiệp khoa

học, công nghệ và môi trường hàng năm của các Bộ, Ngành và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gửi cơ quan tài chính đồng cấp, đồng gửi Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường để tổng hợp gửi Bộ Tài chính.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Nguồn thu hồi:

Các nhiệm vụ khoa học, công nghệ phải thu hồi một phần kinh phí do Nhà nước hỗ trợ, bao gồm:

- Các đề tài triển khai thực nghiệm (có sản phẩm được thương mại hoá).
- Các dự án sản xuất thử nghiệm.
- Các dự án chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học từ nước ngoài.

Các Bộ, Ngành và Địa phương có trách nhiệm chuyển toàn bộ số dư của Quỹ Phát triển khoa học công nghệ của Bộ, Ngành và Địa phương được thành lập trước đây vào tài khoản chuyên thu của mình ở kho bạc.

Đối với các đề tài, dự án không thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư này, nếu phát sinh các khoản thu, các đơn vị nộp ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành.

2. Nội dung và mức thu:

2.1. Nội dung thu:

- Thu do bán các sản phẩm thực hiện các đề tài, dự án khoa học, công nghệ.
- Thu về bán vật tư còn thừa sau khi thực hiện.
- Thu từ bán tài sản cố định, công cụ lao động để phục vụ cho đề tài, dự án khi kết thúc.
- Thu khác (nếu có).

2.2. Mức thu hồi:

Mức kinh phí thu hồi đối với các đề tài, dự án phải thu hồi từ 60 - 100% mức kinh phí ngân sách Nhà nước hỗ trợ, phân theo các đối tượng dự án như sau:

- Mức thu hồi từ 60 - 70%: áp dụng đối với các đề tài, dự án phục vụ trực tiếp cho nông nghiệp, nông thôn, miền núi, các vùng kinh tế có khó khăn.
- Mức thu hồi từ 70 - 80% áp dụng đối với:

- + Các đề tài, dự án tạo ra sản phẩm hàng hoá có tính công nghiệp được thương mại hoá, nhưng sản phẩm ở quy mô nhỏ hoặc đơn chiếc.
- + Các đề tài, dự án về công nghệ cao theo quy định của cấp có thẩm quyền.
- + Các Dự án chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học từ nước ngoài.
- Mức thu hồi từ 80 - 100%: áp dụng đối với các đề tài, dự án không thuộc các đối tượng nêu trên.

Đối với các địa phương, những trường hợp đặc biệt, Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường phối hợp với Sở Tài chính - Vật giá trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét có thể quyết định mức thu hồi thấp hơn mức quy định chung tại Thông tư này, nhưng không thấp hơn 50% mức kinh phí được ngân sách nhà nước cấp.

Mức cụ thể do cơ quan ra quyết định phê duyệt đề tài, dự án xem xét, quyết định và phải chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Cơ quan tài chính đồng cấp có quyền kiểm tra, đối chiếu, nếu thấy việc quy định mức thu hồi không đúng, có quyền yêu cầu cơ quan ra quyết định phê duyệt đề tài, dự án điều chỉnh lại.

2.3. Xét miễn giảm mức kinh phí thu hồi:

Trong trường hợp đề tài, dự án phải ngừng triển khai do gặp bão lụt, hỏa hoạn, do thị trường biến động dẫn đến sản phẩm của đề tài, dự án khó tiêu thụ hoặc không tiêu thụ được, thì được xem xét miễn giảm kinh phí thu hồi. Khi gặp các trường hợp nêu trên, các đơn vị chủ trì đề tài, dự án có báo cáo cụ thể bằng văn bản quá trình triển khai thực hiện và lý do phải ngừng triển khai các đề tài, dự án; khả năng hoàn trả kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ với cơ quan quản lý cấp trên để kiểm tra, xác nhận, cụ thể:

- Đối với đề tài, dự án cấp Nhà nước, sau khi kiểm tra, xác nhận, cơ quan chủ quản có văn bản gửi Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường để phối hợp với cơ quan tài chính đồng cấp xem xét và quyết định mức miễn giảm kinh phí thu hồi.
- Đối với đề tài, dự án cấp Bộ, ngành, địa phương, cơ quan chủ quản phối hợp với cơ quan tài chính đồng cấp xem xét và quyết định việc miễn giảm mức kinh phí thu

hồi.

3. Nội dung chi từ nguồn kinh phí thu hồi:

- Chi hỗ trợ để thực hiện các dự án sản xuất thử nghiệm với những nội dung chi như sau:

+ Chi hỗ trợ hoàn thiện công nghệ (bao gồm hoàn thiện dây chuyền công nghệ, thiết lập quy trình công nghệ tối ưu, bổ sung hoặc làm mới thiết bị máy móc và các dụng cụ kiểm tra, đo lường...)

+ Chi hỗ trợ sản xuất thử sản phẩm của dự án (Chi phí nguyên vật liệu, năng lượng, lao động...).

+ Chi hỗ trợ đào tạo cán bộ quản lý công nghệ, công nhân kỹ thuật cao phục vụ trực tiếp cho đề tài, dự án.

+ Chi hỗ trợ cho công tác xúc tiến thương mại, quản lý, kiểm tra, đánh giá nghiệm thu đề tài, dự án.

Mức kinh phí Nhà nước hỗ trợ không quá 30% tổng mức đầu tư cần thiết để thực hiện đề tài, dự án được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (không bao gồm trang thiết bị, nhà xưởng đã có). Mức hỗ trợ cụ thể cho từng đề tài, dự án do cơ quan ra quyết định phê duyệt đề tài, dự án xem xét quyết định. Cơ quan tài chính kiểm tra, đối chiếu, nếu thấy mức kinh phí hỗ trợ sai quy định về tổng mức và nội dung chi, có quyền yêu cầu cơ quan ra quyết định điều chỉnh lại.

- Chi cho những nhiệm vụ khoa học, công nghệ đột xuất theo Quyết định của cấp có thẩm quyền, theo đúng chế độ, tiêu chuẩn hiện hành của Nhà nước.

4. Công tác quản lý tài chính:

Công tác lập dự toán, cấp phát và quyết toán kinh phí từ nguồn kinh phí thu hồi được thực hiện theo các quy định chung về lập dự toán, cấp phát và quyết toán ngân sách nhà nước theo quy định của luật ngân sách nhà nước, các chế độ tài chính hiện hành và hướng dẫn cụ thể thêm một số nội dung như sau:

4.1. Lập dự toán:

- Hàng năm cùng với việc lập dự toán thu chi ngân sách, căn cứ vào kế hoạch thu hồi kinh phí từ các đề tài, dự án khoa học công nghệ có thu hồi kinh phí và tình hình